

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **279/2023/HS-ST**

Ngày 21/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhàn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai và bà Nguyễn Thị Hoàng Lan.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Hoàng Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 276/2023/TLST-HS ngày 11/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2023/QĐXXST-HS ngày 11/9/2023, đối với bị cáo:

PHAN THANH HÙNG (tên gọi khác: Không); sinh ngày 20/3/1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ G, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H và bà Cao Thị Lương Q; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/7/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận T, thành phố Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can số 250 đối với Phan Thanh H1 về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T từ ngày 13/5/2023 đến nay, có mặt.

Bị hại: Bà Vi Thị Ngọc H2, sinh 1973, địa chỉ: Tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị Minh G, sinh 1971, địa chỉ: Tổ D, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Hồng L, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Viết L1, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ E, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phan Thanh H1 không có nghề nghiệp, nghiện chơi game, nợ tiền của nhiều người, do không có tiền nên H1 nảy sinh ý định cướp tài sản để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13/5/2023, H1 chuẩn bị 01 con dao Thái Lan, dài 29,5 cm và 01 vỏ giấy bên ngoài in chữ “Airpods Pro” để trong ba lô đeo trên người rồi đi bộ đến Bưu cục P, thuộc tổ E, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để cướp tài sản. H1 quan sát bên trong Bưu cục chỉ có chị Vi Thị Ngọc H2 là nhân viên bưu tá đang làm việc, H1 đã lợi dụng buổi trưa, Bưu cục không có khách, chị H2 là phụ nữ không có khả năng kháng cự. H1 xách ba lô đi vào khu vực quầy giao dịch, giả danh là khách đến gửi bưu phẩm để tiếp cận chị H2, H1 rút dao ra dí vào cổ chị H2 đe dọa “Có bao nhiêu tiền đưa hết đây”, chị H2 hoảng sợ nói “Chị không có tiền” và đẩy H1 ra. H1 ghì người chị H2 xuống ghế và liên tục đe dọa ép chị H2 mở kết sắt lấy tiền đưa cho H1. Để tránh bị phát hiện, H1 yêu cầu chị H2 dùng điều khiển để đóng cửa Bưu cục, nhưng chị H2 nói không có chìa khóa. H1 kéo chị H2 ra khu vực cửa chính để bấm khóa cửa, lợi dụng H1 không chú ý chị H2 đã hất dao của H1 ra khỏi cổ chạy thoát ra ngoài và hô hoán. Do sợ bị bắt H1 ném con dao tại hiện trường rồi bỏ chạy ra ngoài để tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Viết L1 cùng một số người dân xung quanh không chế, bắt giữ.

Hậu quả: Chị Vi Thị Ngọc H2 bị 06 vết bầm tím kích thước (01x2)cm tại vùng cổ; 01 vết bầm tím tại vùng cánh tay bên trái, kích thước (0,5x4)cm; 01 vết rách da tại đầu ngón tay áp út bàn tay phải có kích thước dài 01cm; 01 vết xước da tại mu bàn tay phải kích thước (0,5x0,2)cm. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 627/TgT ngày 24/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Vi Thị Ngọc H2 do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 0%.

Tại Cơ quan điều tra Phan Thanh H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận của H1 phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao dài 29,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, dao có một mũi nhọn và một cạnh sắc, đã qua sử dụng.

- 01 hộp giấy màu trắng, kích thước (10x10x05) cm, trên thân hộp có ghi chữ “Airpods Pro”.

Về trách nhiệm dân sự: Do Phan Thanh H1 chưa chiếm đoạt được tiền của Bưu cục P, thương tích của chị Vi Thị Ngọc H2 không đáng kể nên Bưu điện thành phố T và chị H2 không yêu cầu đề nghị H1 phải bồi thường. Phần dân sự đã giải quyết xong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể sau:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H1 phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phan Thanh H1 từ **7 năm** đến 7 năm 6 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 29,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, dao có một mũi nhọn và một cạnh sắc, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy màu trắng, kích thước (10x10x5) cm, trên thân hộp có ghi chữ “Airpods Pro”.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm có cơ hội trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, hành vi Phan Thanh H1 dùng dao dìm vào cổ đe dọa chị H2, mục đích là để cướp tài sản, hành vi của H1 đã hoàn thành, đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự, việc rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự của Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thanh H1: Kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Thanh H1 đều khai nhận: Khoảng 13 giờ 35 phút, ngày 13/5/2023, tại Bru cục P, thuộc tổ E, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Phan Thanh H1 sử dụng 01 con dao dài 29,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen, có lưỡi sắc nhọn là hung khí nguy hiểm dìm vào cổ chị Vi Thị Ngọc H2 nhân viên của Bru cục và dùng tay ghì người người chị H2 xuống ghế, ép chị H2 phải lấy tiền của Bru cục P đưa cho H1, làm cho chị H2 sợ hãi, lâm vào trạng thái không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản của Bru cục P.

Hành vi nêu trên của Phan Thanh H1 đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản, định khung tăng nặng theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 279/CT-VKSTPTN ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Phan Thanh H1 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Nội dung Điều 168 Bộ luật Hình sự, như sau:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

d) Sử dụng..... phương tiện nguy hiểm”

[4]. Xét hành vi phạm tội “Cướp tài sản” của bị cáo Phan Thanh H1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải được xử phạt nghiêm minh, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phan Thanh H1: Bị cáo có 01 nhân thân, ngày 05/7/2023 bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, thành phố Hà Nội khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra thực sự ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe cho Bưu cục P và chị H2; sau khi phạm tội đã thực sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bưu điện thành phố T và chị H2 không bị thiệt hại gì về tài sản và sức khỏe, không có yêu cầu, đề nghị gì đối với H1. Như vậy về trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao dài 29,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, dao có một mũi nhọn và một cạnh sắc và 01 hộp giấy màu trắng, kích thước (10x10x5) cm, trên thân hộp có ghi chữ "Airpods Pro" là phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Phan Thanh H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H1 phạm tội "Cướp tài sản".
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phan Thanh H1 07** (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2023.
3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.
4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
5. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.
6. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 29,5cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,5cm, dao có một

mũi nhọn và một cạnh sắc, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu trắng, kích thước (10x10x5)cm, trên thân hộp có ghi chữ “Airpods Pro”.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 440 ngày 18/9/2023 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2016 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Thanh H1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nhàn